TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2024/HS-ST
Ngày 21/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Nam.**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Duy Cửu**.
Ông **Cao Văn Truyện**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Xuân Thắng** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Xuân Lành** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2024 tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2024/QĐXXST-HS ngày 10/9/2024 đối với bị cáo:

Trương Thị Mỹ L; Sinh ngày 12/3/1991; Nơi sinh: thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: tổ 44 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T (sinh năm 1967) và bà Đỗ Thị Kim T (sinh năm 1972). Có chồng là Lê Võ Văn L (sinh năm 1997) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh ngày 05/5/2022; Tiền án, Tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2010 bị TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Ngày 14/5/2015 bị TAND quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Lê Võ Văn L; sinh năm 1992; HKTT: thôn C, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: thôn Y, xã H , huyện H, thành phố Đà Nẵng; Vắng mặt không có lý do.

- Ông Nguyễn L; sinh năm 1951; Nơi cư trú: thôn D, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 11/4/2024, Trương Thị Mỹ L có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên dùng số điện thoại 0934.897.097 của L rồi liên lạc với một người không rõ lai lịch qua số điện thoại 0932.590.051 để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì được người này đồng ý bán. Người này hẹn L đến đường ray tàu hỏa trên đường ĐT605 thuộc xã Hòa Tiến để lấy ma túy. Sau đó người này vứt gói ma túy rồi liên lạc với L chỉ vị trí để L đến lấy ma túy. Khi mua được ma túy, L cất giấu trong người rồi đem về phòng trọ nơi L đang thuê ở cùng con tại thôn Y, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 12h30’ cùng ngày thì chồng của L là Lê Võ Văn L đến phòng trọ thăm con (do vợ chồng L không sống cùng nhau). Tại phòng trọ, Trương Thị Mỹ L lấy gói ma túy vừa mua đổ vào nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ và rủ chồng là Lê Võ Văn L cùng sử dụng thì chồng L đồng ý. Tiếp theo đó Trương Thị Mỹ L dùng bật lửa đốt nóng ma túy đá trong nỏ thủy tinh hút rồi đưa cho chồng L hút cùng. Vợ chồng L ngồi sử dụng ma túy được khoảng 10 phút thì có bạn của Trương Thị Mỹ L là Đào Văn C đến chơi. Khi C vừa vào phòng trọ của Trương Thị Mỹ L thì lực lượng công an ập vào kiểm tra phát hiện Trương Thị Mỹ L và Lê Võ Văn L có dấu hiệu tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Thị Mỹ L và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- 01 bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm:

+ 01 nỏ thủy tinh bên trong còn bám dính chất tinh thể màu trắng (được niêm phong theo quy định của pháp luật).

+ 01 bình nhựa có ghi chữ POCARI SWEAT.

+ 01 ống nhựa màu xanh – trắng.

+ 02 bật lửa.

+ 01 gói ni lông bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định pháp luật.

+ 01 ống nhựa màu tím.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020 màu trắng. Số imei: 860169041383813 gắn thẻ sim số 0934.897.097 của Trương Thị Mỹ L (không kiểm tra chất lượng điện thoại).

Tại bản kết luận giám định số 327/KLMT ngày 26/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định chất tinh thể màu trắng trong nỏ thủy tinh và 01 gói ni lông trong bì niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, không xác định khối lượng mẫu.

Tại bản Cáo trạng số 99/CT-VKS-HV ngày 30/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trương Thị Mỹ L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trương Thị Mỹ L và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trương Thị Mỹ L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Thị Mỹ L mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

** Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020 màu trắng. Số imei: 860169041383813 gắn thẻ sim số 0934.897.097 của Trương Thị Mỹ L (không kiểm tra chất lượng điện thoại), đây là phương tiện bị cáo dụng để liên lạc mua ma túy nên đề nghị HĐXX tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với các vật chứng còn lại là 01 bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm:

+ 01 nỏ thủy tinh bên trong còn bám dính chất tinh thể màu trắng (được niêm phong theo quy định của pháp luật).

+ 01 bình nhựa có ghi chữ POCARI SWEAT.

+ 01 ống nhựa màu xanh – trắng.

+ 02 bật lửa.

+ 01 gói ni lông bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định pháp luật.

+ 01 ống nhựa màu tím.

Đây là các vật dụng dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang).

Tại phiên tòa, quá trình tranh tụng bị cáo Trương Thị Mỹ L thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo ăn năn hối lỗi và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trương Thị Mỹ L tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Mặc dù là người đã từng bị xử phạt về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/4/2024, tại phòng trọ thuộc thôn Y, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, Trương Thị Mỹ L đã chuẩn bị ma túy rồi sau đó rủ rê Lê Võ Văn L cùng sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Hòa Vang phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ là các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, loại ma túy mà bị cáo tổ chức sử dụng là loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Trương Thị Mỹ L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Trong thời gian qua, nhân dân và chính quyền cả nước nói chung, thành phố Đà Nẵng nói riêng đang nỗ lực hết sức để loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn nhiều đối tượng phạm tội mua bán, tàng trữ hoặc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mà cụ thể vào ngày 11/4/2024, bị cáo Trương Thị Mỹ L đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể là: Để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân, Trương Thị Mỹ L là người có nhân thân rất xấu, đã từng 01 lần bị Tòa án xử phạt về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 01 lần bị xử phạt hành chính với biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bởi hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật đã nghiêm cấm để thực hiện hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trong lúc đang cùng đối tượng Lê Võ Văn L sử dụng trái phép chất ma túy thì đã bị lực lượng Công an bắt quả tang. Bản thân bị cáo không chỉ sử dụng mà còn lôi kéo người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gieo rắc nguy cơ tổn hại đến sức khỏe và sự phát triển của con người. Do đó, HĐXX thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo L đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn do đang nuôi 02 con còn nhỏ mà trong đó có một cháu chưa đủ 36 tháng tuổi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo có được, được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Trương Thị Mỹ L khi quyết định hình phạt. Đồng thời, thấy rằng do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên HĐXX xét thấy không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Trong vụ án này còn có:

- Đối tượng Lê Võ Văn L là chồng của bị cáo Trương Thị Mỹ L cùng sử dụng trái phép chất ma túy nhưng Lê Võ Văn L không tham gia mua hoặc chuẩn bị địa điểm, dụng cụ để sử dụng ma túy mà là do bị cáo Trương Thị Mỹ L đã chuẩn bị ma túy từ trước và rủ rê cùng sử dụng, vì vậy Cơ quan CSĐT đã không truy cứu trách nhiệm hình sự mà ban hành Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" đối với Lê Võ Văn L là có cơ sở nên HĐXX không đề cập đến.

- Đối với ông Đào Văn C là bạn của Trương Thị Mỹ L, ông C chỉ đến nhà trọ của bị cáo chơi chứ không biết và không sử dụng ma túy, đồng thời khi C vừa đến phòng trọ của Trương Thị Mỹ L thì lực lượng Công an cũng ngay lập tức có mặt và bắt quả tang việc Trương Thị Mỹ L tổ chức cùng chồng của mình sử dụng trái phép chất ma túy, ông C không có liên can gì đến hành vi phạm tội của Trương Thị Mỹ L, do vậy Cơ quan CSĐT không đề cấp xử lý đối với ông C là có cơ sở nên HĐXX không đề cập đến giải quyết.

- Đối với ông Nguyễn L là chủ nhà trọ cho bị cáo Trương Thị Mỹ L thuê trọ, việc bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ông Lò không hề hay biết. Do đó, Cơ quan CSĐT không xử lý đối với ông Nguyễn L là có cơ sở nên HĐXX cũng không đề cập đến giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020 màu trắng. Số imei: 860169041383813 gắn thẻ sim số 0934.897.097 của Trương Thị Mỹ L (không kiểm tra chất lượng điện thoại), đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm:

+ 01 nỏ thủy tinh và 01 gói ni lông được niêm phong trong bì màu trắng có đóng dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng hoàn trả lại sau giám định (theo kết luận giám định số 327/KLMT ngày 26/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng).

+ 01 bình nhựa có ghi chữ POCARI SWEAT.

+ 01 ống nhựa màu xanh – trắng.

+ 02 bật lửa.

+ 01 ống nhựa màu tím.

Đây là các vật dụng dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang).

[6] Về phần luận tội và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Xét ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng của bị cáo: biết rõ hành vi của mình là sai trái, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt. Ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trương Thị Mỹ L** phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trương Thị Mỹ L** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020 màu trắng. Số imei: 860169041383813 gắn thẻ sim số 0934.897.097 của Trương Thị Mỹ L (không kiểm tra chất lượng điện thoại).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm:

+ 01 nỏ thủy tinh và 01 gói ni lông được niêm phong trong bì màu trắng có đóng dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng hoàn trả lại sau giám định (theo kết luận giám định số 327/KLMT ngày 26/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng).

+ 01 bình nhựa có ghi chữ POCARI SWEAT.

+ 01 ống nhựa màu xanh – trắng.

+ 02 bật lửa.

+ 01 ống nhựa màu tím.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang).

4. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Trương Thị Mỹ L phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Về thời hạn kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/9/2024. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Hoà Vang;*
- *Công an huyện Hoà Vang;*
- *Chi cục THADS huyện Hoà Vang;*
- *Phòng TTCV và THAHS-TAND Tp.Đà Nẵng;*
- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *Sở Tư pháp Tp.Đà Nẵng;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

NGUYỄN NGỌC NAM